

Bản án số: 103/2024/HS-ST
Ngày 25-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Liên

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Dung

Ông Vũ Văn Cường

- Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Hoàng Ngọc Khanh - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thuỳ Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai trực tiếp vụ án hình sự thụ lý số: 94/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Tiến D, sinh ngày 03 tháng 02 năm 1968, tại Hải Phòng; Nơi cư trú: Thôn C, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D và bà Trịnh Thị N; có vợ là Đinh Thị L và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Có 01 tiền án đã được xóa án tích tại Bản án số 170/2010/HSST ngày 11/6/2010 của Toà án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; bị bắt ngày 28/11/2023, tạm giữ từ ngày 29/11/2023, tạm giam từ ngày 07/12/2023; có mặt.

2. Hoàng Thế M, sinh ngày 27 tháng 9 năm 1987, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn V, xã H, huyện L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn B và bà Trịnh Thị M; có vợ là Phạm Thị L và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Có 01 tiền án đã được xóa án tích tại Bản án số 16/2021/HSST ngày 15/6/2021 Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố

Hải Phòng xử phạt 12 tháng Cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”; bị bắt ngày 28/11/2023, tạm giữ từ ngày 29/11/2023, tạm giam từ ngày 07/12/2023; có mặt.

3. Đỗ Hải S, sinh ngày 17 tháng 10 năm 1993, tại Hải Phòng; Nơi cư trú: phường D, Quận L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn V và bà Bùi Thị L; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Có 01 tiền sự đã được xóa tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/QĐ-XPHC ngày 12/5/2020 Công an xã Nam Sơn, huyện An Dương xử phạt 750.000đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị bắt ngày 28/11/2023, tạm giữ từ ngày 29/11/2023, tạm giam từ ngày 07/12/2023; có mặt.

4. Vũ Văn Đ, sinh ngày 18 tháng 5 năm 1975, tại Hải Phòng; Nơi cư trú: Thôn V, xã H, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn N và bà Vũ Thị Hn; có vợ là Nguyễn Thị S và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt ngày 28/11/2023, tạm giữ từ ngày 29/11/2023, tạm giam từ ngày 07/12/2023; có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Nguyễn Trung Đ, sinh năm 1987; đăng ký hộ khẩu thường trú: M, phường D, Quận L, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 28/11/2023, Công an huyện An Dương kết hợp Công an xã An Đồng tiến hành kiểm tra tại nhà Nguyễn Tiến D, ở thôn C, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng phát hiện các đối tượng gồm: Nguyễn Tiến D, Đỗ Hải S, Hoàng Thế M, Vũ Văn Đ, Nguyễn Trung Đ có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản vụ việc và thu giữ toàn bộ vật chứng: 01 đĩa nhựa màu Đ, đường kính 35cm, trên có mảnh giấy bạc kích thước 05x09cm chứa chất bột màu trắng (Mẫu KT01); 01 ống hút được cuộn bằng tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng, dài 07cm, đường kính 0,7cm (Mẫu KT02); 01 ống hút nhựa, màu trắng, dài 11cm, đường kính 0,7cm (Mẫu KT03); 01 dao lam; 01 bật lửa màu Đ; 01 ống thủy tinh uốn cong (dạng ống nỏ), dài 13cm, đường kính nhỏ nhất 0,7cm, đường kính lớn nhất 1,5cm (Mẫu GN01); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, các bộ phận bằng thủy tinh và nhựa, có chiều cao 20cm, đường kính đáy nơi rộng nhất 05cm, phần lắp được gắn 01 ống nhựa dài 30cm và gắn với 01 nỏ thủy tinh. Trong bình thủy tinh có chứa dung dịch dạng lỏng (Mẫu GN02). Thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M20 của Vũ Hải S; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X của Nguyễn Trung Đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S của Hoàng Thế M.

Tại bản kết luận giám định số 978/KL-KTHS ngày 05/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận:

- Chất bột màu trắng của mẫu KT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,03 gam, loại heroine
- Ống cuộn bằng tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng của mẫu KT02 gửi giám định là ma túy, loại heroine, không đủ điều kiện xác định khối lượng chất ma túy.
- Ống nhựa của mẫu KT03 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, không đủ điều kiện xác định khối lượng chất ma túy.
- Ống thủy tinh dạng ống nỏ của mẫu GN01 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, không đủ điều kiện xác định khối lượng chất ma túy.
- 01 bộ sử dụng ma túy của mẫu GN02 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, không đủ điều kiện xác định khối lượng chất ma túy.
- Mẫu nước tiểu ghi tên Đỗ Hải S, Hoàng Thế M, Nguyễn Trung Đ gửi giám định tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine. Mẫu nước tiểu ghi tên Nguyễn Tiến D, Vũ Văn Đ gửi giám định tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine và Morphine.

Quá trình điều tra, Nguyễn Tiến D, Đỗ Hải S, Hoàng Thế M, Vũ Văn Đ Nguyễn Trung Đ khai nhận: Khoảng 14 giờ ngày 28/11/2023, Nguyễn Tiến D đang ở nhà thì có Vân (chưa xác định được lai lịch) đến nhà D chơi. Tại đây, Vân gọi điện cho người tên Nghĩa (chưa xác định được lai lịch) hỏi mua 02 gói ma túy Heroine hẹn giao ma túy tại địa chỉ nhà D, khoảng 15 phút sau, Nghĩa đến bán cho Vân 02 gói ma túy Heroine với giá 400.000 đồng. Vân lấy 01 gói ma túy mở ra dùng dao lam trên đĩa cắt thành các hạt nhỏ và nói với D “chơi đi”, D lấy mảnh giấy bạc và bật lửa đưa cho Vân đổ ma túy từ gói giấy sang tờ giấy bạc rồi dùng bật lửa tự châm hút một hơi, sau đó Vân đưa tờ giấy bạc chứa ma túy cho D tự châm lửa hút 2 đến 3 hơi thì hết ma túy. Khoảng 16 giờ cùng ngày, Nguyễn Trung Đ đến nhà D chơi thì Nghĩa bỏ trong người ra 01 túi nilon màu trắng, bên trong có ma túy đá và mời “anh em chơi thử tý”, Nghĩa đổ một ít ma túy đá vào trong coóng của D rồi cả nhóm châm lửa lần lượt Nghĩa, Vân, D, Đ tự sử dụng ma túy bằng hình thức hút, sau đó Vân đi về.

Khoảng hơn 16 giờ cùng ngày Vũ Văn Đ, Hoàng Thế M rủ nhau đến nhà D sử dụng ma túy. Sau đó có Đỗ Hải S đến nhà D xem có ma túy không thì sử dụng. Tại nhà D, Đ mua của Nghĩa 01 gói ma túy Heroine giá 200.000 đồng, Đ mời D sử dụng và đổ vào giấy bạc cho D một ít ma túy Heroine, D cuộn ống hút bằng tờ tiền 1.000 đồng để D và Đ tự sử dụng dưới hình thức hút hết số ma túy Đ mua. M mua của Nghĩa 200.000 đồng ma túy đá, Nghĩa nhận tiền của M và múc một ít ma túy đá từ gói ma túy có sẵn cất giấu trong người đổ vào trong coóng (do S mua và mang đến nhà D sáng ngày 28/11/2023) cho M, bán xong ma túy cho M thì Nghĩa đi về. Còn Hoàng Thế M, Nguyễn Tiến D, Đỗ Hải S, Vũ Văn Đ, Nguyễn Trung Đ lần lượt sử dụng ma túy trong coóng. Đến hơn 17 giờ thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện, lập biên bản kiểm tra như nêu trên và thu giữ vật chứng.

Cáo trạng số 110/CT-VKSAD ngày 20 tháng 5 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng truy tố: Các bị cáo Nguyễn Tiến D, Đỗ Hải S, Hoàng Thế M về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; bị cáo Vũ Văn Đ về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Tiến D, Đỗ Hải S, Hoàng Thế M và Vũ Văn Đ khai nhận hành vi phạm tội của mình cũng như nội dung nêu trên. Các bị cáo nhận thức hành vi của mình là trái pháp luật, các bị cáo rất ăn năn hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến D, Đỗ Hải S, Hoàng Thế M và Vũ Văn Đ phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”:

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; các điều 17, 58 và 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Tiến D và bị cáo Hoàng Thế M, xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến D từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù và xử phạt bị cáo Hoàng Thế M từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù.

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; các điều 17, 58 và 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Hải S từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù

+ Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; các điều 17, 58 và 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Văn Đ từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Thời hạn tù của các bị cáo tính từ ngày 28/11/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, vỏ giấy gói ma túy trong phong bì thư dán kín niêm phong số 978MT-A/PC09; 01 đĩa nhựa màu Đ, đường kính 35cm; mảnh giấy bạc kích thước 05x09cm; 01 ống hút nhựa, màu trắng; 01 dao lam; 01 bật lửa màu Đ; 01 ống thủy tinh uốn cong (dạng ống nỏ); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy phần lắp được gắn 01 ống nhựa dài 30cm và gắn với 01 nỏ thủy tinh; Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 1.000đồng; Trả lại cho bị cáo Hoàng Thế M, bị cáo Vũ Hải S và Nguyễn Văn Đ điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M20, điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S, điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X.

- Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình

sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định các bị cáo có tội và tội danh: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng thu giữ, với Kết luận giám định số 978/KL-KTHS ngày 05/12/2023 và với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở kết luận.

[2.1] Ngày 28/11/2023, tại nhà Nguyễn Tiến D ở số 09 Khu tập thể Ác quy, thôn C, xã A, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng, Nguyễn Tiến D, Đỗ Hải S, Hoàng Thế M, Vũ Văn Đ đã có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Trong đó Nguyễn Tiến D chuẩn bị địa điểm chỗ ở, công cụ là ống hút cuộn bằng tờ tiền, dao lam, bật lửa, Đỗ Hải S chuẩn bị công cụ là bộ cóong, Hoàng Thế M mua ma túy Methamphetamine để Nguyễn Tiến D, Đỗ Hải S, Nguyễn Trung Đ sử dụng trái phép chất ma túy tại chỗ ở của D. Vũ Văn Đ mua ma túy Heroine để cùng Nguyễn Tiến D sử dụng trái phép chất ma túy tại chỗ ở của D. Hành vi chuẩn bị địa điểm, dụng cụ của D, S và hành vi chuẩn bị chất ma túy của M và Đ cho người khác sử dụng trái phép chất ma túy đã phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

[2.2] Bị cáo D chuẩn bị địa điểm, công cụ là ống hút, dao lam, bật lửa cho S, M, Đ, Đ sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo S chuẩn bị dụng cụ là Cóong cho M, Đ, D, Đ sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo M chuẩn bị ma túy Methamphetamine cho D, S, Đ sử dụng trái phép chất ma túy nên hành vi của các bị cáo D, S, M thuộc trường hợp phạm tội “Đối với 02 người trở lên” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

[2.5] Bị cáo Đ chuẩn bị ma túy Heroine cho D sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà D nên hành vi của bị cáo Đ vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Loại tội phạm này đang có chiều hướng gia tăng, gây mất trật tự trị an xã hội và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác nên cần xem xét xử lý nghiêm để giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về vai trò của các bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

[4.1] Về tình tiết giảm nhẹ, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Bị cáo Đỗ Hải S có ông nội được tặng thưởng huy chương kháng chiến được hưởng thêm tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

[4.3] Về vai trò và hình phạt đối với các bị cáo: Các bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy, việc đến nhà D để dụng ma túy các bị cáo không bàn bạc với nhau trước nên đánh giá vụ án đồng phạm giản đơn. Tuy nhiên, trong vụ án này cần xác định bị cáo D có vai trò cao nhất trong vụ án vì bị cáo là người chuẩn bị địa điểm, công cụ để các bị cáo khác và người liên quan sử dụng trái phép chất ma túy nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự cao nhất trong vụ án; vai trò tiếp theo là bị cáo M và bị cáo S, bị cáo M có một tiền án đã được xóa chứng tỏ bị cáo là người có nhân thân xấu, coi thường pháp luật nên mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo M cao hơn bị cáo S. Theo quy định tại khoản 5 Điều 255 của Bộ luật Hình sự các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, xét tính chất hành vi phạm tội và hoàn cảnh gia đình các bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về vật chứng: Số ma túy còn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành, 01 mảnh giấy bạc, ống hút nhựa màu trắng, 01 dao lam, 01 ống thủy tinh uốn cong, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, phần lắp được gắn với 01 ống nhựa dài 30cm và gắn với 01 nỏ thủy tinh, 01 đĩa nhựa màu Đ, 01 bật lửa màu Đ là dụng cụ các bị cáo sử dụng ma túy nên tịch thu tiêu hủy. Ống hút bằng tiền mệnh giá 1.000đồng của bị cáo D dùng vào việc sử dụng ma túy nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước; điện thoại Samsung của M, 01 điện thoại Iphone X của Đ và điện thoại Iphone 5S của S không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên trả lại cho bị cáo M, bị cáo S và Đ.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; các điều 17, 58 và 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Tiến D, bị cáo Hoàng Thế M.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 17, 58 và 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đỗ Hải S.

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; các điều 17, 58 và 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Vũ Văn Đ.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tiến D, Hoàng Thế M, Đỗ Hải S và Vũ Văn Đ phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến D 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Xử phạt bị cáo Hoàng Thế M 08 (Tám) năm tù.

Xử phạt bị cáo Đỗ Hải S 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn Đ 03 (Ba) năm tù.

Thời hạn tù của các bị cáo Nguyễn Tiến D, Hoàng Thế M, Đỗ Hải S và Vũ Văn Đ tính từ ngày 28/11/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

5. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao gói của mẫu vật được niêm phong, 01 mảnh giấy bạc, ống hút nhựa màu trắng, 01 dao lam, 01 ống thủy tinh uốn cong, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, phần lấp được gắn với 01 ống nhựa dài 30cm và gắn với 01 nỏ thủy tinh, 01 đĩa nhựa màu Đ, 01 bật lửa màu Đ; Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 1.000 đồng; Trả lại cho Hoàng Thế M 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 Plus, trả lại cho Đỗ Hải S 01 điện thoại di động Samsung Galaxay M20, trả lại cho Nguyễn Trung Đ 01 điện thoại Iphone X (Vật chứng có đặc điểm chi tiết theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21 tháng 5 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương, thành phố Hải Phòng).

6. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016 buộc bị cáo Nguyễn Tiến D, Đỗ Hải S, Hoàng Thế M và Vũ Văn Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

7. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

8. Về quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP. Hải Phòng;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương;
- Trại Tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- Tòa án nhân dân T.P Hải Phòng;
- Phòng PV 06, PC 10 Công an T.P Hải Phòng;
- Sở Tư pháp T.P Hải Phòng;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Liên